

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN BÙ ĐÓP  
TỈNH BÌNH PHƯỚC**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh Phúc**

Bản án số: **02/2021/HSST**  
Ngày: 27/01/2021

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÙ ĐÓP TỈNH BÌNH PHƯỚC**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có :**

*Thẩm phán – chủ tọa phiên tòa:* Ông: Đoàn Ngọc Thảo.

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông: Đoàn Mạnh Quang

Bà: Điều Thị Hương

**- Thư ký phiên tòa:**

Ông: Nông Văn Thắng – Thư ký Tòa án

nhân dân huyện Bù Đốp, tỉnh Bình Phước

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bù Đốp tham gia phiên tòa:** bà Lê Thị Thanh Hiền – Kiểm sát viên

Ngày 27 tháng 01 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bù Đốp, tỉnh Bình Phước xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 73/2020/HSST ngày 29 tháng 12 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 03/2021/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 01 năm 2021; Đối với bị cáo:

Họ và tên: Lê Đức T, sinh năm: 2000; tên gọi khác: Không; HKTT: KP. T, TT. T2, huyện B, tỉnh Bình Phước; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh, tôn giáo: Không; trình độ học vấn 09/12; nghề nghiệp: Buôn bán; họ và tên cha: Lê Hồng Sơn, sinh năm: 1971, họ và tên mẹ: Lê Thị N, sinh năm: 1971; bị cáo có 03 chị em, lớn nhất sinh năm: 1992, nhỏ nhất sinh năm 2003; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo được tại ngoại để điều tra cho đến nay – có mặt.

- *Bị hại:* Nghiêm Đình H, sinh năm: 1993; địa chỉ: Thôn 2, xã Đ, huyện B2, tỉnh Bình Phước – Có mặt.

- *Những người làm chứng:*

+ Chị: Lê Thị P, sinh năm: 1992; địa chỉ: Ấp T, TT. T2, huyện B, tỉnh Bình Phước – Vắng mặt.

+ Anh: Nguyễn Hữu N, sinh năm: 1989; địa chỉ: xã Đ2, huyện B2, tỉnh Bình Phước. Chỗ ở hiện nay: KP. T, TT. T2, huyện B, tỉnh Bình Phước – Vắng mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lê Đức T và Nghiêm Đình H là bạn bè, sau khi nhậu xong vào khoảng 18 giờ 30 phút, cùng Nghiêm Đình H, Nguyễn Hữu N đến nhà của Lê Thị Ph để chơi. T mượn xe máy của P để chở H và N về nhưng H không đồng ý đi xe máy nên xảy ra mâu thuẫn, cãi nhau với , H dùng tay cầm cổ áo của T, T dùng tay phải cầm chìa khóa xe ô tô màu đen dài khoảng 11.5cm đâm ngang từ ngoài vào trong trúng vào

phần sau tai trái của H gây thương tích thì được mọi người can ngăn, H được đưa đi bệnh viện cấp cứu.

Bản kết luận thương tích số 207 ngày 24/8/2020 của Trung tâm pháp y Sở y tế tỉnh Bình Phước kết luận:

1. Dấu hiệu chính qua giám định: Nứt sọ thái dương trái + Dập não thái dương trái. Điều trị nội khoa, hiện còn tổn thương não kích thước <2cm; Seo thái dương trái kích thước 1 x 0,1cm, gọn mềm; Tổn thương có đặc điểm của tổn thương do vật nhọn, mỏng tác động theo hướng từ ngoài vào trong (so với cơ thể bị hại).

2. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 28%.

Cáo trạng số 03/CTr-VKS ngày 29/12/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bù Đốp truy tố bị cáo về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa: Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bù Đốp giữ quyền công tố Nhà nước tại phiên tòa, sau khi xem xét các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đã được thẩm tra công khai tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo như trong nội dung bản cáo trạng và đề nghị: Hội đồng xét xử áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật hình sự, tuyên bố bị cáo Lê Đức T phạm tội “Cố ý gây thương tích”; đề xuất mức hình phạt đối với bị cáo từ 24 đến 30 tháng tù, cho hưởng án treo thời gian thử thách gấp đôi.

*Về trách nhiệm dân sự:* Bị hại không yêu cầu gì thêm nên không đặt ra.

*Về vật chứng:* Đề nghị Hội đồng xét xử tịch thu tiêu hủy 01 chìa khóa xe ô tô, màu đen.

Bị cáo không tham gia tranh luận, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

Bị hại không có ý kiến tranh luận.

Căn cứ vào các chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện ý kiến của kiểm sát viên, bị cáo, bị hại.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra công an huyện Bù Đốp, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bù Đốp, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành đã thực hiện đều đúng quy định của pháp luật.

[2] Về nội dung: Lê Đức T và Nghiêm Đình H là bạn bè, khoảng 18 giờ 30 T cùng H và Nguyễn Hữu N đến nhà của chị Lê Thị P, tại nhà chị P do không thống nhất được việc đi xe máy về nhà nên giữa T và H xảy ra mâu thuẫn, đánh nhau. H nắm cổ áo của T thì bị T cầm chìa khóa xe ô tô màu đen dài khoảng

11.5cm đâm ngang từ ngoài vào trong trúng vào phần sau tai trái của H gây thương tích.

Tại Bản giám định thương tích số: 207 ngày 24/8/2020 của Trung tâm giám định pháp y Sở y tế tỉnh Bình Phước kết luận Nghiêm Đình Hưng bị tổn thương cơ thể do thương tích gây nên là 28%.

Hành vi nêu trên của bị cáo T đã đủ yếu tố cấu thành tội “Cố ý gây thương tích” quy định tại Điều 134 của Bộ luật hình sự, thương tích bị cáo gây ra với bị hại là 28% sức khỏe, nhưng bị cáo dùng hung khí nguy hiểm là chìa khóa xe ô tô được làm bằng kim loại cứng dài 11,5cm, chiều rộng nhất 3,7cm, đầu nhọn đâm vào phần sau tai trái của bị hại dẫn đến thương tích. Do đó Cáo trạng số 03/CTr-VKS ngày 29/12/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bù Đốp truy tố bị cáo về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật hình sự là có căn cứ, phù hợp với quy định của pháp luật.

Xét tính chất hành vi và hậu quả do bị cáo gây ra là nghiêm trọng, bị cáo là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, bị cáo nhận thức được việc dùng chìa khóa xe ô tô bằng kim loại đâm mạnh vào vùng đầu của nạn nhân là rất nguy hiểm, sẽ dẫn đến thương tích cho nạn nhân, nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm đến xã hội, xâm phạm trực tiếp đến sức khỏe của người khác được pháp luật hình sự bảo vệ, làm ảnh hưởng đến trật tự công cộng gây mất trật tự trị an tại nơi xảy ra vụ án. Hội đồng xét xử thấy cần xử phạt bị cáo với mức án tương xứng để răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[3] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có.

[4] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo đều thành khẩn khai báo, **ăn năn hối cải** về hành vi phạm tội của mình, bị cáo đã bồi thường cho bị hại 50.000.000đồng khắc phục hậu quả, bị cáo phạm tội cũng có một phần lỗi của bị hại là nắm cổ áo và giằng co với bị cáo, bị hại có đơn xin bãi nại cho bị cáo, đây là những tình tiết giảm nhẹ được quy định tại b, s khoản 1 khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 nên cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[5] Về trách nhiệm dân sự:

Trong quá trình làm việc và tại phiên tòa: Bị cáo đã bồi thường cho bị hại 50.000.000đ, bị hại không có yêu cầu gì thêm nên HĐXX không xem xét.

**[6] Xét đề nghị mức hình phạt và các vấn đề khác của vị đại diện Viện kiểm sát đối với các bị cáo là phù hợp pháp luật, phù hợp với quan điểm của Hội đồng xét xử, nên được chấp nhận.**

[7] Vật chứng của vụ án: Một chìa khóa xe ô tô màu đen, chiều dài 11,5cm, chiều rộng nhất 3,7cm, mặt sau có chữ Kia, mặt trắng là chìa khóa xe ô tô của ông Lê Hồng Sơn cha ruột của bị cáo, bị cáo sử dụng làm công cụ phạm tội, hiện không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với hành vi nắm cổ áo của bị hại với bị cáo không gây thương tích cho bị cáo, bị cáo cũng không có yêu cầu gì nên không xem xét xử lý là có căn cứ chấp nhận.

[8] Về án phí hình sự sơ thẩm bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên;*

## QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Lê Đức T phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

- Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1 khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt bị cáo Lê Đức T 02(Hai) năm tù, cho hưởng án treo; thời gian thử thách 04(bốn) năm, tính từ ngày tuyên án (Ngày 27-01-2021).

Giao bị cáo Lê Đức T về UBND thị trấn T2, huyện B, tỉnh Bình Phước giám sát giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92, Điều 68 của Luật thi hành án hình sự 2019.

2. Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015;

Tịch thu tiêu hủy: Một chìa khóa xe ô tô màu đen, chiều dài 11,5cm, chiều rộng nhất 3,7cm, mặt sau có chữ Kia, màu trắng

*(Số vật chứng trên đã được giao nhận cho Chi cục thi hành án dân sự dân sự huyện Bù Đốp theo Biên bản giao nhận vật chứng số 0007667 ngày 21 tháng 12 năm 2020).*

3. Về án phí: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị Quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội;

Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng).

Bị cáo, bị hại có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

### Nơi nhận

- TAND tỉnh Bình Phước;
- VKSND tỉnh Bình Phước
- VKSND huyện Bù Đốp;
- THADS huyện Bù Đốp;
- CQCSĐT CA huyện Bù Đốp;
- CQ THAHS CA huyện Bù Đốp;
- PHSNV CA tỉnh Bình Phước;
- UBND xã, thị trấn;
- Bị cáo;
- Các đương sự;
- Lưu;

### TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

**(đã ký)**

**Đoàn Ngọc Thảo**